

Số: 88/2024/QĐST-HNGĐ

Nga Sơn, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 163/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Chị **Trình Thị T** - Sinh năm 1983.

2/ Anh **Mai Nhữ C** - Sinh năm 1981.

Đều cùng địa chỉ: **Thôn A, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị **Trình Thị T** và anh **Mai Nhữ C** kết hôn với nhau tự nguyện, tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại **UBND xã N (nay là xã N), huyện N, tỉnh Thanh Hóa** vào ngày 10/01/2005. Sau ngày kết hôn, anh chị chung sống cùng nhau đến khoảng năm 2022 thì cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống. Chị **T** và anh **C** đã sống ly thân nhau từ năm 2023 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay, chị **T** và anh **C** xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Chị **Trình Thị T** và anh **Mai Nhữ C** có 02 con chung là **Mai Thảo M** - Sinh ngày 01/01/2006 và **Mai Thảo C1** - Sinh ngày 01/3/2015. Hiện cháu **M** đã đến tuổi thành niên, chị **T** và anh **C** không yêu cầu giải quyết. Còn cháu **C1**, chị **T** và anh **C** thỏa thuận giao con cho chị **T** trực tiếp nuôi dưỡng, anh **C** cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2024 cho đến khi cháu **C1** thành niên.

[3] Về tài sản: Chị **T** và anh **C** không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[4] Về lệ phí: Chị **T** và anh **C** thỏa thuận: Chị **T** tự nguyện nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị **Trình Thị T** và anh **Mai Nhữ C**.

- Về con chung: Chị **Trình Thị T** và anh **Mai Nhữ C** có 02 con chung là **Mai Thảo M** - Sinh ngày 01/01/2006 và **Mai Thảo C1** - Sinh ngày 01/3/2015. Hiện cháu **M** đã đến tuổi thành niên, chị **T** và anh **C** không yêu cầu giải quyết. Còn cháu **C1**, chị **T** và anh **C** thỏa thuận giao con cho chị **T** trực tiếp nuôi dưỡng, anh **C** cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2024 cho đến khi cháu **C1** thành niên. Anh **C** có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị **T** và anh **C** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị **Trình Thị T** tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005420 ngày 12/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn; chị **T** đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Phương, huyện Nga Sơn;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trình Thị Thủy